

Số: /UBND-KTTH

Ninh Thuận, ngày

tháng 3 năm 2023

V/v triển khai việc cấp, quản  
lý mã số vùng trồng

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Căn cứ các văn bản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Quyết định số 3156/QĐ-BNN-TT ngày 19/8/2022 về việc ban hành tài liệu hướng dẫn tạm thời về cấp, quản lý mã số vùng trồng; Công văn số 6234/BNN-TT ngày 20/9/2022 về việc cấp, quản lý mã số vùng trồng;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 728/SNNPTNT-QLCN ngày 08/3/2023,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

**1. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ cấp, quản lý mã số vùng trồng theo quy định và chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Quyết định số 3156/QĐ-BNN-TT ngày 19/8/2022 và Công văn số 6234/BNN-TT ngày 20/9/2022.

- Hướng dẫn trình tự, thủ tục cấp mã số vùng trồng cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh có nhu cầu đề nghị được cấp mã số vùng trồng; phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xác định đối tượng cây trồng ưu tiên cấp mã số vùng trồng theo điều kiện cụ thể của từng địa phương.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc cấp, quản lý mã số vùng trồng và sử dụng mã số vùng trồng của các tổ chức, cá nhân đúng theo quy định. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp cho mượn, sử dụng mã số vùng trồng không đúng mục đích; tiến hành thu hồi, hủy mã với các vùng trồng không đảm bảo tiêu chuẩn.

- Xây dựng kế hoạch và dự trù kinh phí để thực hiện cấp và quản lý mã số vùng trồng lĩnh vực trồng trọt; tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn; thực hiện kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm (nếu có) trong cấp, quản lý mã số vùng trồng trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi số ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030; trong đó triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cấp, quản lý mã số vùng trồng; liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm được cấp mã số vùng trồng.

- Định kỳ thực hiện công tác rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu mã số vùng trồng và tổng hợp kết quả báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định (*trước 30/6 và 31/12 hàng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất*).

## **2. Giao Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:**

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/phòng Kinh tế thành phố là cơ quan đầu mối chủ trì thực hiện công tác thiết lập hồ sơ đề nghị cấp mã số vùng trồng và thực hiện công tác quản lý sử dụng mã số vùng trồng ở địa phương đảm bảo hiệu quả, theo đúng quy định.

- Chỉ đạo các phòng, đơn vị chuyên môn phối hợp xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức cho tổ chức, cá nhân về mã số vùng trồng; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc sử dụng mã số vùng trồng đã được cấp cho các tổ chức, cá nhân ở địa phương đảm bảo yêu cầu truy xuất nguồn gốc khi cần thiết; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và báo cáo, đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về mã số vùng trồng;

- Hàng năm xây dựng kế hoạch và dự trù kinh phí để thực hiện cấp và quản lý mã số vùng trồng lĩnh vực trồng trọt tại địa phương.

- Định kỳ hàng năm (*trước 30/6 và 31/12 hàng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất*) báo cáo kết quả công tác thiết lập hồ sơ đề nghị cấp mã số vùng trồng và công tác quản lý sử dụng mã số vùng trồng ở địa phương gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TC, KH&ĐT, TP;
- Chi cục Trồng trọt và BVTV;
- VPUB: LĐ, VXVN, KTTH;
- Lưu: VT. HC

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Huyền**